

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số:22/2023/HSST

Ngày: 15 - 3 - 2023 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Thu An

Ông Phạm Minh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXX - HS ngày 03/02/2023 đối với bị cáo:

LÊ VĂN D, sinh năm 1983, tại tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: Tổ A, khu phố E, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Lê Văn Đ (đã chết) và bà Biện Thị Đ1; Vợ: Đặng Phượng L, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Con: Lê Minh K, sinh năm 2011 và Lê Đăng K1, sinh năm 2015; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa. Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại Lương Văn L1: Chị Lương Thị Hồng N, sinh năm 1992; Nơi đăng ký thường trú: Bản X, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị Thu P, sinh năm 1991; Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: Khu phố E, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31 tháng 8 năm 2022, Lê Văn D và một số người bạn uống rượu tại nhà trọ “Bình Dương” thuộc tổ C, khu phố E, phường M, thị xã C. Uống rượu đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, D đi bộ đến phòng trọ của chị Phan Thị Thu P mượn xe mô tô loại Wave Alpha, biển kiểm soát: 93F1 - 564.45 của chị P đi mua đồ về nhậu tiếp. Sau đó, D điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Q, hướng thành phố Đ đi thị xã C. Do đã uống rượu say, không chú ý phía trước nên khi đến Km 993 + 250 mét thuộc tổ E, ấp S, xã N, thị xã C, D để xe mô tô đụng vào phía sau anh Lương Văn L1 đang đi bộ cùng chiều phía trước xảy ra tai nạn giao thông. Sau tai nạn giao thông, anh L1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B và chết tại Bệnh viện.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Lê Văn D, vào lúc 00 giờ 00 phút ngày 01 tháng 9 năm 2022 là 1.306 miligam/1 lít khí thở.

- Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Lê Văn D, vào lúc 02 giờ 08 phút ngày 01 tháng 9 năm 2022: dương tính với Methamphetamine.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xảy ra ngày 31 tháng 8 năm 2022 xác định tình trạng các dấu vết cơ bản dẫn đến vụ tai nạn giao thông như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng tại Km 993 + 250 mét đường Q thuộc tổ E, ấp S, xã N, thị xã C, tỉnh Bình Phước. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 11,5 mét, có vạch sơn màu vàng không liên nét kẻ giữa đường phân chia thành hai phần đường cho xe lưu thông hai chiều. Nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường bên phải hướng thành phố Đ đi thị xã C, có hai làn đường gồm làn đường sát vạch sơn giữa đường dành cho xe ô tô và xe mô tô, rộng 3,5 mét; làn đường sát lề đường dành cho xe thô sơ, rộng 2,2 mét; có vạch sơn liên nét màu trắng phân chia hai làn đường. Nơi xảy ra tai nạn giao thông không có đường giao nhau, không có đèn tín hiệu giao thông, có đèn chiếu sáng đường đặt phía ngoài lề đường đất thuộc phần đường bên phải hướng thành phố Đ đi thị xã C. Hai bên đường có phần đất sỏi đỏ bằng phẳng.

Sau tai nạn giao thông, xe mô tô biển kiểm soát: 93F1-564.45 và các dấu vết để lại ở hiện trường như sau:

- Xe mô tô biển kiểm soát: 93F1-564.45 bị ngã đổ về bên phải, trên làn đường dành cho xe thô sơ thuộc phần đường bên phải, hướng thành phố Đ đi thị xã C. Đầu xe quay hướng thị xã C, đuôi xe quay hướng thành phố Đ. T trục bánh xe trước cách mép lề đường bên phải 0,95 mét, tâm trục bánh xe sau cách mép lề đường bên phải 1,4 mét;

- Xe mô tô để lại vết cày dạng đường thẳng không liên tục, dài 14,5 mét trên làn đường dành cho xe thô sơ thuộc phần đường bên phải, hướng thành phố Đ đi thị xã C. Vết cày có chiều hướng thành phố Đ đi thị xã C, điểm đầu vết cày cách mép lề đường bên phải 1,54 mét, điểm cuối vết cày trùng với đầu trục gác chân phía trước bên phải xe mô tô và cách mép lề đường bên phải 1,25 mét;

- Vết máu của nạn nhân Lương Văn L1 không rõ hình, kích thước (1,5 x 0,49) mét, trên làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô thuộc phần đường bên phải, hướng thành phố Đ đi thị xã C. T vết máu cách mép lề đường bên phải 2,75 mét và cách điểm đầu vết cày của xe mô tô là 6,85 mét.

Kết quả khám phương tiện:

Xe mô tô biển kiểm soát: 93F1 - 564.45, màu sơn đỏ - đen - bạc, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave A.

Dấu vết trên phương tiện:

- + Ốp nhựa trước đầu xe do tác động ngoại lực gây vỡ, bung rời cụm đèn chiếu sáng phía trước;
- + Đèn tín hiệu bên trái do tác động ngoại lực gây vỡ;
- + Yếm chắn gió bên trái do tác động ngoại lực gây bung hở, kích thước (03 x 0,7) cm;
- + Đầu trục gác chân phía trước bên phải do tác động với mặt đường gây mài mòn, cong lệch chiều hướng từ trước ra sau;
- + Bề mặt ngoài kim loại của ốp chống nóng bộ phận giảm thanh do tác động với mặt đường gây trầy xước.

Ngoài ra, không phát hiện dấu vết nào khác.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 295/KL(PY)-KTHS ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Phòng K2 Công an tỉnh B, kết luận: Lương Văn L1 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, xuất huyết nội sọ dẫn đến tử vong.

Vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 93F1 - 564.45 mà D sử dụng gây tai nạn giao thông là tài sản hợp pháp của chị Phan Thị Thu P nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị P tại Quyết định xử lý vật chứng số: 71/QĐ-ĐTTH ngày 29/12/2022.

Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại Lương Văn L1 là chị Lương Thị Hồng N yêu cầu D bồi thường 150.000.000 đồng nhưng D chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số: 20/CT -VKS, ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ

nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Văn D mức án từ 48 đến 60 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không tranh luận chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Thu P: Tại phiên tòa chị P vắng mặt. Tuy nhiên, chị P đã có lời khai và việc vắng mặt của chị P không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 31/8/2022 bị cáo D điều khiển xe mô tô loại Wave Alpha, biển kiểm soát: 93F1 - 564.45 lưu thông trên đường Q, hướng thành phố Đ đi thị xã C, khi đến Km 993 + 250 mét thuộc tổ E, ấp S, xã N, thị xã C, D để xe mô tô dựng vào phía sau anh Lương Văn L1 đang đi bộ cùng chiều phía trước gây ra tai nạn, hậu quả khiến anh L1 chết. Bị cáo điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn 1.306 miligam/1 lít khí thở; có sử dụng chất ma túy (dương tính với Methamphetamine) và không có giấy phép lái xe theo quy định.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật, cụ thể:

+ Tại khoản 6 Điều 5 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia quy định các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống tác hại của rượu, bia “Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”. Bị cáo D điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu, trong máu có nồng độ cồn 1.306 miligam/1 lít khí thở, vượt quá mức quy định.

+ Tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”. Bị cáo D điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

- a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;
- b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Căn cứ các quy định trên thì bị cáo đã có hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong trường hợp bị pháp luật nghiêm cấm để xảy ra tai nạn gây hậu quả rất nghiêm trọng, với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo D đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Cáo trạng số: 20/CT-VKSCT ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy

tố bị cáo D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D không bị xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 được áp dụng cho bị cáo. Ngoài ra, việc xảy ra tại nạn giao thông cũng có một phần lỗi của người bị hại anh Lương Văn L1 khi đường Quốc lộ 14 nơi xảy ra tại nạn có lề đường đất nhưng anh L1 không đi bộ trên phần đường đất mà đi bộ trong phần đường dành cho xe thô sơ. Do vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6]. Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Sau khi đã sử dụng ma túy và đã uống rất nhiều rượu, bị cáo không còn tỉnh táo nhưng vẫn điều khiển phương tiện tham gia giao thông, bị cáo điều khiển phương tiện giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định đã vi phạm về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, gây hậu quả rất nghiêm trọng, thiệt hại đến tính mạng của anh L1, gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình người bị hại nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, răn đe. Đồng thời, nâng cao ý thức đối với người khác khi đã uống bia rượu thì không điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

[7]. Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 93F1 - 564.45 mà D sử dụng gây tai nạn giao thông là tài sản hợp pháp của chị Phan Thị Thu P, Cơ quan điều tra trả lại cho chị P tại Quyết định xử lý vật chứng số: 71/QĐ-ĐTTH ngày 29/12/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về hành vi giao xe cơ giới cho người không có giấy phép lái xe theo quy định sử dụng: Chị Phan Thị Thu P là chủ sở hữu của xe mô tô biển kiểm soát: 93F1 - 564.45, chị P đã giao xe cho bị cáo sử dụng khi bị cáo chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên, khi giao xe cho bị cáo sử dụng chị P không biết bị cáo không có giấy phép lái xe nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9]. Về trách nhiệm dân sự:

- Về nghĩa vụ bồi thường cho gia đình người bị hại: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại chị N và bị cáo D thỏa thuận bị cáo bồi thường cho gia đình anh L1 số tiền 150.000.000 đồng.

- Về nghĩa vụ bồi thường số tiền sửa xe cho chị P: Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng chi phí sửa xe cho chị P.

Xét thấy, đây sự tự nguyện thỏa thuận, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10]. Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Lê Văn D có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình người bị hại Lương Văn L1 số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).
- Bị cáo Lê Văn D có nghĩa vụ bồi thường cho chị Phan Thị Thu P số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

4. Về án phí:

- Bị cáo Lê Văn D phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo Lê Văn D phải chịu số tiền 7.750.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Mạnh